

Chương III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện

pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
1	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.		
1.1	Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, liên lạc trong quá trình thi công.	Có giải pháp kỹ thuật thi công chi tiết hợp lý, phù hợp với điều kiện thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
		Giải pháp kỹ thuật không chi tiết, không hợp lý, không phù hợp với điều kiện thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
1.2	Biện pháp cho công tác định vị công trình và công tác chuẩn bị thi công.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng đối với từng hạng mục thi công	Đạt
		Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng hoặc	Không đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

		không đầy đủ hạng mục thi công	
1.3	Biện pháp thi công các hạng mục thuộc dự án theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật: Trắc đặc, cọc khoan nhồi, móng cầu, dầm cầu, mặt cầu, lan can và thoát nước, nền đường, mặt đường, hoàn thiện.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, hiện trạng công trình xây dựng và các tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu theo quy định hiện hành, đáp ứng yêu cầu tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E- HSMT.	Đạt
		Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, hiện trạng công trình xây dựng và các tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu theo quy định hiện hành, không đáp ứng yêu cầu tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	Không đạt
	KẾT LUẬN	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
2	Tiến độ thi công		
2.1	Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 300 ngày.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 300 ngày.	Đạt
		Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 300 ngày.	Không đạt
2.2	Tính phù hợp: a. Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công. b. Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công.	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a và b	Đạt
		Đề xuất không đủ 2 nội dung a và b.	Không đạt
2.3	Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
		Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt

	KẾT LUẬN	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
3	Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường		
3.1	Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên.	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên theo yêu cầu và hợp lý.	Đạt
		Không có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên hoặc có nhưng thiếu hoặc không hợp lý.	Không đạt
	KẾT LUẬN	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
		Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
4	Các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động		
4.1	Biện pháp bảo đảm chất lượng	Đáp ứng tất cả các tiêu chí nêu dưới đây thì được đánh giá là Đạt: - Biện pháp quản lý chất lượng các công tác thi công chính. - Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công. - Biện pháp quản lý hồ sơ nghiệm thu, hoàn công, thanh quyết toán. - Nhà thầu có phòng thí nghiệm đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (phòng thuộc sở hữu của nhà thầu hoặc đi thuê). Trường hợp đi thuê phải đính kèm hợp đồng nguyên tắc và tài liệu chứng minh đơn vị ký hợp đồng cho	Đạt

		thuê có phòng thí nghiệm đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng	
		Không đáp ứng một trong các tiêu chí nêu trên.	Không đạt
4.2	Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp an toàn lao động đáp ứng yêu cầu tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT; đảm bảo hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
		Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không đáp ứng yêu cầu tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E- HSMT, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
4.3	Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
		Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có nhưng không hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
	KẾT LUẬN	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
5	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
5.1	Thời gian bảo hành công trình 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành công trình lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
		Có đề xuất thời gian bảo hành công trình nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
	KẾT LUẬN	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
		Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là	Không

		không đạt.	đạt
6	Uy tín của nhà thầu: Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
6.1	Thông tin vi phạm của nhà thầu được tra cứu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, phạm vi đánh giá trong vòng 03 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu.	Nhà thầu không có gói thầu nào vi phạm	Đạt
		Nhà thầu có gói thầu vi phạm	Không đạt
	KẾT LUẬN	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
		Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
7	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng		
7.1	Đáp ứng yêu cầu về chủng loại, nguồn gốc xuất xứ vật liệu theo danh mục nêu tại khoản 3 Mục III Chương V của E-HSMT	- Đề xuất rõ ràng chủng loại, xuất xứ, tên nhà sản xuất hoặc nhãn hiệu, định danh không làm lẫn với nhà sản xuất khác của tất cả vật liệu theo danh mục nêu tại khoản 3 Mục III Chương V của E-HSMT. - Cung cấp đầy đủ tài liệu kỹ thuật, catalogue chứng minh nguồn gốc, xuất xứ vật tư, thiết bị phù hợp bảng danh mục vật tư thiết bị sử dụng cho công trình.	Đạt
		- Đề xuất rõ ràng chủng loại, xuất xứ, tên nhà sản xuất hoặc nhãn hiệu, định danh không làm lẫn với nhà sản xuất khác của vật liệu theo danh mục nêu tại khoản 3 Mục III Chương V của E-HSMT. - Cung cấp cơ bản đầy đủ tài liệu kỹ thuật, catalogue chứng minh nguồn gốc, xuất xứ vật tư, thiết bị phù hợp bảng danh mục vật tư thiết bị sử dụng cho công trình (>80% số lượng vật tư, thiết bị theo danh mục).	Chấp nhận được

		Nêu không đầy đủ hoặc không rõ ràng hoặc cung cấp không đầy đủ tài liệu.	Không đạt
7.2	Đáp ứng yêu cầu về chất lượng vật liệu theo danh mục đề xuất tại mục 7.1 và nêu tại khoản 3 Mục III Chương V của E HSMT	Các vật liệu đề xuất đều có mô tả kỹ thuật thỏa mãn yêu cầu kỹ thuật, chất lượng.	Đạt
		Nêu không đạt yêu cầu hoặc nêu thiếu	Không đạt
7.3	Hợp đồng nguyên tắc hoặc cam kết của đơn vị cung cấp các vật liệu chủ yếu theo yêu cầu đề xuất tại mục 7.1 và tại khoản 3 Mục III Chương V của E HSMT	Có hợp đồng nguyên tắc hoặc cam kết của đơn vị cung cấp đầy đủ các loại vật liệu theo yêu cầu. Kèm theo Giấy phép kinh doanh của đơn vị cung cấp có ngành nghề phù hợp.	Đạt
		Không có cam kết, hợp đồng hoặc cam kết và hợp đồng không đầy đủ các loại vật liệu	Không đạt
7.4	Biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu trong quá trình thi công và biện pháp bảo quản vật liệu khi tạm dừng thi công, khi mưa bão	Mô tả đầy đủ, hợp lý các biện pháp	Đạt
		Nêu không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
	KẾT LUẬN	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt